TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VĨNH YÊN** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**
Số: 56/2018/QĐST- HNGĐ	*Vĩnh Yên, ngày 10 tháng 5 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 48/2018/TLST- HNGĐ ngày 01 tháng 3 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1988;

Bị đơn: Chị Phùng Thị M, sinh năm 1990.

Đều trú tại: Xóm Đ, xã T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số: 326/2016/UBTV-QH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 02 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 02 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Văn C và chị Phùng Thị M.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Nguyễn Văn C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Gia H, sinh ngày 25/11/2010 (hiện cháu H đang ở với anh C); chị Phùng Thị M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Hà M1, sinh ngày 31/12/2012 (hiện cháu M1 đang ở với chị M). Hai bên không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Không ai được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Về tài sản, vay nợ, cho vay và công sức: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Nguyễn Văn C tự nguyện nộp 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng án phí anh C đã nộp 300.000đ theo biên lai số: AA/2016/0004209 ngày 01/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Hoàn trả anh C 150.000đ tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát thành phố Vĩnh Yên;
- Chi cục Thi hành án thành phố Vĩnh Yên;
- UBND xã Thanh Trù, TP Vĩnh Yên, T Vĩnh Phúc (ĐKKH năm 2009);
- Các đương sự trong vụ án;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

THẨM PHÁN

Vũ Văn Mạnh